

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng
& Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn
Công trình: Mở rộng, nâng cấp tuyến đường ngang từ
Vinh Quang 1 đi Dương Thiện**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 11/11/2021 của HĐND huyện Tuy Phước về chủ trương đầu tư dự án: Mở rộng, nâng cấp tuyến đường ngang từ Vinh Quang 1 đi Dương Thiện;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: Mở rộng, nâng cấp tuyến đường ngang từ Vinh Quang 1 đi Dương Thiện do Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Phước Sơn lập, được Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định thẩm định tại Văn bản số 2025/SGTVT-GT ngày 20/12/2021 và Công ty TNHH Tư vấn XD&MT Nam Phương thẩm tra tại Văn bản số 01/2022/KQTT-CtyNP ngày 21/01/2022;

Theo đề nghị của UBND xã Phước Sơn tại Tờ trình số 19/TTr-UBND ngày 15/02/2022 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 37/BC-PTCKH ngày 22/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng & Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn công trình: Mở rộng, nâng cấp tuyến đường ngang từ Vinh Quang 1 đi Dương Thiện, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Mở rộng, nâng cấp tuyến đường ngang từ Vinh Quang 1 đi Dương Thiện.

2. Cấp quyết định đầu tư: HĐND huyện Tuy Phước.

3. Chủ đầu tư: UBND xã Phước Sơn.

4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật hiện đại bền vững và gắn kết hợp lý với khu vực xung quanh. Đảm bảo giao thông thông suốt trên toàn tuyến, giảm thiểu tai nạn giao thông. Thúc đẩy phát triển toàn diện về kinh tế, xã hội huyện Tuy Phước, đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng cao của xã hội.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Chiều dài tuyến : $L = 3,770$ km.
- Tốc độ thiết kế : $V = 30$ km/h.
- Tải trọng thiết kế công : H10.
- Bề rộng nền đường : $B_n = 6,5$ m
- Bề rộng mặt đường : $B_m = 5,5$ m
- Bề rộng lề đường : $B_{lè} = 0,5 \times 2 = 1,0$ m
- Độ dốc ngang mặt đường : $i_{mặt} = 2\%$
- Độ dốc ngang phân lề : $i_{lè} = 4\%$

a. Nền đường: Đắp đất cấp phối đòi mở rộng nền đường đầm chặt $K \geq 95$, phần nền dưới đáy kết cấu mặt đường dày 30cm được đầm chặt $K \geq 98$.

b. Mặt đường:

- Phần mặt đường mở rộng: BTXM mặt đường M250 đá $D_{max} 40$, dày 20cm, sau đó thảm lớp BTN C19 dày 5cm.

- Phần mặt đường BTXM hiện trạng: Bù vênh và thảm lớp BTN C19 dày 5cm.

- Đối với mặt đường hiện trạng hư hỏng cục bộ: Đào bỏ mặt đường cũ hư hỏng, lu tăng cường lớp đáy khuôn đạt độ chặt K_{98} , đổ BTXM mặt đường M250 đá $D_{max} 40$, dày 20cm, sau đó thảm lớp BTN C19 dày 5cm bên trên.

c. Cống thoát nước:

- Xây dựng mới cống thoát nước ngang gồm các cống hộp 50x50cm, 1x1m, 2x1m.

- Xây dựng cống bản hộp $L_o = 3$ m tại Km0+519,81, kết cấu BTCT đổ tại chỗ.

d. Rãnh dọc, công dọc:

- Xây dựng rãnh dọc hình chữ nhật có tấm đan, L=108,6m.
- Xây dựng công dọc (dạng công hộp) qua khu dân cư, L=73m.

e. Các hạng mục khác:

- Gia cố mái ta luy: Gia cố mái ta luy nền đường các vị trí xung yếu bằng bê tông M200 và móng chân khay.
- Gia cố lề sát mép rãnh bằng BTXM M250 đá Dmax=40 dày 20cm.
- Sửa chữa khe co giãn cầu hiện trạng.

g. An toàn giao thông: Các hạng mục an toàn giao thông được thiết kế theo tiêu chuẩn kỹ thuật của tuyến đường và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Phước Sơn.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước.
- Diện tích đất sử dụng: theo hồ sơ được phê duyệt.

7. Loại, nhóm dự án:

- Công trình giao thông, nhóm C.
- Cấp công trình: cấp IV.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 02 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng do Công ty TNHH tư vấn xây dựng Phước Sơn lập, được Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định thẩm định tại Văn bản số 2025/SGTVT-GT ngày 20/12/2021 và Công ty TNHH Tư vấn XD&MT Nam Phương thẩm tra tại Văn bản số 01/2022/KQTT-CtyNP ngày 21/01/2022.

9. Tổng mức đầu tư: 32.651.392.000 đồng.

(Bằng chữ: Ba mươi hai tỷ, sáu trăm năm mươi một triệu, ba trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí giải phóng mặt bằng:	1.997.768.000	đồng;
- Chi phí xây dựng:	25.175.054.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	639.446.000	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	1.473.503.000	đồng;
- Chi phí khác:	459.417.000	đồng;
- Chi phí dự phòng:	2.906.204.000	đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022 - 2023.

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách huyện hỗ trợ 50% giá trị xây lắp, phần còn lại ngân sách xã Phước Sơn và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: do Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện phối hợp với UBND xã Phước Sơn và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

14. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành.

15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn lập TKBVTC-DT	340.115	NS NN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý I/ 2022	Trọn gói	30 ngày
2	Tư vấn thẩm tra TKBVTC	36.252	NS NN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý II/ 2022	Trọn gói	15 ngày
3	Tư vấn thẩm tra dự toán	34.993	NS NN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý II/ 2022	Trọn gói	15 ngày
Tổng cộng: 411.360.000 đồng								

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở để quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Giao Chủ tịch UBND xã Phước Sơn phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, Trưởng phòng Nông nghiệp & PTNT huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu HS (15);
- Lưu VT.K₃. T25.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam